ĐỀ KIỂM TRA TIẾNG ANH

Ôn hè tiếng Anh B1 (mức nâng cao)

15 câu · Thời gian gợi ý: 25 phút

Họ và tên: .....

Lớp: ..... **Ngày:** ...../...../.....

Điểm

Câu 1. *Put the lines of the conversation in order.*

B: Great. I'll meet you there. | B: I'd love to. What's on? | A: There's a new comedy at eight. | A: Would you like to see a film tonight?

Viết lại câu cho đúng:

.....

Câu 2. *Which sentence is correct?*

A. I won't tell anyone your secret.

B. I doesn't tell anyone your secret.

C. I not will tell anyone your secret.

D. I don't will tell anyone your secret.

Câu 3. *Put the words in order.*

please | speak | could | you | more | slowly,

Viết lại câu cho đúng:

.....

Câu 4. *Which sentence is correct?*

A. The concert tickets sold off out in ten minutes.

B. The concert tickets sold in in ten minutes.

C. The concert tickets sold out in ten minutes.

D. The concert tickets sold up in ten minutes.

Câu 5. *Write the missing word(s).*

My mother cooked dinner _____ the whole family.

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

© Mầm Học · mamhoc.com – Tài liệu học tập dành cho gia đình, không sao chép để kinh doanh

Câu 6. *Which sentence is correct?*

A. My mum asked me to buy some bread.
B. My mum asked me bought some bread.
C. My mum asked me buys some bread.
D. My mum asked me buying some bread.

Câu 7. *Choose the correct answer.*

☐_ you don't water the plants, they will die.

A. Unless B. Until C. If D. So

Câu 8. *Put the words in order.*

friends | Hanoi, | miss | if | in | my | I | live | would | didn't | I

Viết lại câu cho đúng:

.....

Câu 9. *Which sentence is correct?*

A. My best friend has gone to Singapore last summer.
B. My best friend went to Singapore last summer.
C. My best friend goes to Singapore last summer.
D. My best friend has been to Singapore last summer.

Câu 10. *Put the words in order.*

the | sounded | music | beautiful | really

Viết lại câu cho đúng:

.....

Câu 11. *Which sentence is correct?*

A. Each student having a locker at our school.
B. Each student have a locker at our school.
C. Each student has a locker at our school.
D. Each student are have a locker at our school.

Câu 12. *Put the words in order.*

sleep | the | couldn't | I | of | noise | because

Viết lại câu cho đúng:

.....

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 13. *Which sentence is correct?*

A. I prefer walking to taking the bus.

B. I prefer walk to taking the bus.

C. I prefer walked to taking the bus.

D. I prefer to walking to taking the bus.

Câu 14. *Write the missing word(s).*

It _____ (get) dark earlier now that it's winter.

Câu 15. *Choose the correct answer.*

He didn't give me ☐_ useful information.

A. many B. few C. much D. a few

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

ĐÁP ÁN

Mã đề EN-OHB1-15-N-25513 · Ôn hè tiếng Anh B1 (mức nâng cao)

Câu 1: **A: Would you like to see a film tonight? B: I'd love to. What's on? A: There's a new comedy at eight. B: Great. I'll meet you there.** · In context · Hội thoại, nối, đoạn văn

Rủ đi xem phim → nhận lời và hỏi → trả lời → hẹn.

Câu 2: **A. I won't tell anyone your secret.** · Will / be going to

Phủ định của will là won't (= will not), không dùng don't.

Câu 3: **Could you speak more slowly, please?** · Can / could / may

Nhờ lịch sự: Could you + V ..., please?

Câu 4: **C. The concert tickets sold out in ten minutes.** · Unit 15 · Buying and selling (Vocabulary)

sell out = bán hết.

Câu 5: **My mother cooked dinner forthe whole family.** · Unit 34 · Direct and indirect objects

cook sth FOR sb.

Câu 6: **A. My mum asked me to buy some bread.** · Verb + to V / V-ing

ask somebody + to V: asked me to buy.

Câu 7: **C. If** · Unit 28 · First conditional

If you don't water ... = Nếu bạn không tưới cây (thì cây sẽ chết). Unless đã có nghĩa phủ định nên không đi với don't.

Câu 8: **If I didn't live in Hanoi, I would miss my friends.** · Unit 28 · Second conditional

If + didn't + V ..., S + would + V.

Câu 9: **B. My best friend went to Singapore last summer.** · Present perfect

"last summer" là thời gian đã qua → quá khứ đơn: went.

Câu 10: **The music sounded really beautiful.** · Adverbs of manner

sound + really + tính từ beautiful.

Câu 11: **C. Each student has a locker at our school.** · Present simple

"Each student" = từng bạn một → số ít → has.

Câu 12: **I couldn't sleep because of the noise.** · Unit 40 · Connectives

because of + danh từ.

Câu 13: **A. I prefer walking to taking the bus.** · Unit 37 · Gerund & infinitive

prefer + V-ing + to + V-ing.

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 14: **It is getting dark earlier now that it's winter.** · Unit 1 · Present simple & continuous

Sự thay đổi theo mùa: is getting (gets cũng được).

Câu 15: **C. much** · Much / many

“information” không đếm được → much.

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký